

Số: **78/2020/QĐST-HNGĐ**

Thành phố Bến Tre, ngày 05 tháng 5 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 98/2020/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 3 năm 2020 về việc “Ly hôn, tranh chấp con chung” giữa:

Nguyên đơn: Chị Châu Thiên K, sinh năm 1990.

Địa chỉ: 113, ấp Mỹ Đ, xã BP, thành phố B, tỉnh B.

Bị đơn: Anh Nguyễn Minh T, sinh năm 1989.

Địa chỉ: 178C, ấp Phú H, xã Phú H1, thành phố B, tỉnh B.

- Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào các Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 4 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 4 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn của chị Châu Thiên K và anh Nguyễn Minh T.
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Châu Thiên K và anh Nguyễn Minh T có 01 con chung tên Nguyễn Khôi N, sinh ngày 03/7/2017. Sau khi ly hôn, chị K nuôi cháu N, anh T cấp dưỡng mỗi tháng 1.000.000 đồng đến khi cháu N đủ 18 tuổi.

Anh T được quyền thăm nom con, không ai được quyền cản trở. Vì lợi ích của con chung sau này, một hoặc cả hai bên có quyền xin thay đổi người nuôi con và mức cấp dưỡng.

-Về tài sản chung, nợ chung: Chị Châu Thiên K và anh Nguyễn Minh T đều khai không có.

- Về án phí: Chị Châu Thiên K tự nguyện nộp 150.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm và 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm (án phí cấp dưỡng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí 0008927 ngày 16/3/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre (chị K đã nộp đủ án phí).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND TP Bến Tre
- Chi cục THADS Tp. Bến Tre;
- UBND xã Phú Hưng.
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thanh Thuở